

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HSST  
Ngày 08/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Xuân Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh;

2. Ông Nguyễn Cửu Hưng;

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Trần Hoàng Lan Phương - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 27/8/2020, đối với bị cáo: **Phan Gia T**, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; sinh ngày: 06/7/1993 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phan D; sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị Thu H; sinh năm 1970; gia đình có 02 anh em; bị cáo là con thứ nhất; có vợ Nguyễn Thị Mỹ Lã ly hôn và 02 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phan T1, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 171 N T, Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/3/2020, Phan Gia T đang ở nhà thì thấy trên bàn tại phòng khách tầng 2 nhà mình có 01 Ipad mini 5 của anh Phan T1 là em trai T, sống cùng nhà với T. Lúc này, trong nhà không có người nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc Ipad mini 5 trên. T lấy chiếc Ipad mini 5 rồi đi đến quán sửa chữa điện thoại Thành Công tại số 118 Nguyễn Trãi, thành phố Đông Hà gặp anh Nguyễn Văn C (chủ quán sửa chữa điện thoại Thành Công) để mượn

tiền. Khi đến trước nhà số 17 đường Phan Đình Phùng thì gặp anh Nguyễn Minh T2, trú tại: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, T nhờ anh T2 chở đi. Anh T2 đồng ý và chở T đến quán sửa chữa điện thoại Thành Công gặp anh C. Tại quán, T mượn anh C 1.000.000 đồng rồi đưa Ipad mini 5 cho anh C để làm tin. Số tiền mượn được T tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi biết Phan Gia T lấy trộm Ipad mini 5, bà Nguyễn Thị Thu H, mẹ của T đã đưa cho anh Phan T1 1.000.000 đồng để trả cho anh Nguyễn Văn C và lấy lại tài sản (Anh Nguyễn Văn C hiện không có mặt tại địa phương).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KLĐGTS ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Giá trị của Ipad mini 5 tại thời điểm bị chiếm đoạt là **8.000.000** đồng.

Vật chứng và tài sản thu giữ: 01 Ipad mini 5, màu xám.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-ĐH ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Phan Gia T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Gia T từ 07 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại chiếc Ipad mini 5, màu xám, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận biết tội của mình, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo làm lại cuộc đời

Bị hại trình bày ý kiến: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Gia T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/3/2020, Phan Gia T lợi dụng em trai mình là anh Phan T1 sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 chiếc Ipad mini 5 của anh Phan T1 đưa đi cầm cố lấy 1.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Tài sản Phan Gia T chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận có giá trị 8.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Gia T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 03 năm.*

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên đã cố tình chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên cho bị cáo được các hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để một giảm phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật và bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo nên không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc Ipad mini 5, đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Phan T1 chủ sở hữu. Anh Tùng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Phan Gia T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: **Phan Gia T: 08 (Tám)** tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách **16 (Mười sáu)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2020.

Giao bị cáo Phan Gia T cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về án phí*: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phan Gia T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Xuân Hương**